TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - HIỆP HỘI CTĐHCĐ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51 /NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Bộ Y tế

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-KĐCLGD ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Bộ Y tế tại Phiên họp thứ XX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XX của Hội đồng ngày 24 tháng 11 năm 2023 đã thông qua với tỉ lệ 100% (15/15/15) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 4,09 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 4,23 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 4,05 điểm; Kết quả hoạt động: 4,23 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4,00 điểm trở lên là 103 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 92,79%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,00 trở lên là 19 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 76,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,00 điểm *(chi tiết trong Phụ lục I)*.

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Y Dược Hải Phòng cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường *(chi tiết trong Phụ lục II)*.

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Nơi nhận:
- Trường ĐH YDHP;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG, BỘ Y TẾ

(Kèm theo Nghị quyết số: 51 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	**4,09**
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	*4,00*
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	*4,25*
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	*3,75*
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	*4,00*
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	*4,00*
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	*4,29*
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	*4,20*
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	*4,25*
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	**4,23**
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	*4,50*
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	*4,00*
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	*4,00*
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	*4,40*
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	**4,05**
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	*4,40*
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	*3,80*
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	*4,00*
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	*3,75*
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	*4,00*
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	*3,75*
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	*3,75*
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	*4,25*
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	*4,75*
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	**4,23**
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	*4,25*
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	*3,67*
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	*5,00*
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	*4,00*

Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG, BỘ Y TẾ

(Kèm theo Nghị quyết số: 51 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Trường) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế, thuộc quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình xây dựng và phát triển, Nhà trường đã trải qua 4 giai đoạn: *Giai đoạn 1:* Cơ sở II của Trường Đại học Y Hà Nội (từ tháng 9 năm 1979 đến tháng 8 năm 1985); *Giai đoạn 2:* Phân hiệu Trường Đại học Y Hải Phòng trực thuộc Trường Đại học Y Hà Nội (từ tháng 8 năm 1985 đến ngày 24 tháng 01 năm 1999); *Giai đoạn 3:* Ngày 25 tháng 01 năm 1999, Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng trực thuộc Bộ Y tế, trên cơ sở Phân hiệu Trường Đại học Y Hải Phòng; *Giai đoạn 4:* Năm 2013, Trường Đại học Y Hải Phòng được đổi tên thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng theo Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Nhà trường đã vinh dự được nhận các huân chương và các khen thưởng cao quý của Nhà nước: Huân chương Độc lập Hạng Ba (năm 2014); Huân chương Lao động Hạng Nhất (năm 2009); Huân chương Lao động Hạng Nhì (năm 2004); Huân chương Lao động Hạng Ba (năm 2000)...

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Bộ Y tế giai đoạn 2018 - 2023 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Sứ mạng, Tầm nhìn của Nhà trường phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường, phù hợp Chiến lược phát triển kinh tế của thành phố Hải Phòng và Kế hoạch phát triển nhân lực của ngành Y tế. Hệ thống quản trị của Nhà trường được thiết lập phù hợp với các quy định hiện hành, có đầy đủ bộ máy tổ chức, hệ thống văn bản và nhân sự để tổ chức và quản lý các hoạt động của Nhà trường. Hệ thống văn bản quản lý của Nhà trường đã quy định rõ ràng về trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị trong bộ máy của Trường. Nhà trường đã thực hiện rà soát, đánh giá việc xây dựng và thực hiện Chiến lược phát triển Trường để đề xuất các giải pháp thực hiện và có biện pháp điều chỉnh phù hợp với Chiến lược phát triển Trường đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học được xác định trong Chiến lược phát triển Trường, trong đó nêu rõ: mục tiêu đào tạo chung là đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo đáp ứng các bộ tiêu chuẩn trong

nước và khu vực. Kế hoạch phát triển 5 năm (2021-2025) Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đã đưa ra các mục tiêu chiến lược, các chỉ tiêu cơ bản và các nhiệm vụ giải pháp thuộc các lĩnh vực khác nhau, trong đó có các chỉ tiêu và giải pháp phát triển nguồn nhân lực. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã đầu tư mới các thiết bị công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng như máy tính, hệ thống mạng, hệ thống dự phòng, bảo mật và quyền truy cập thông qua nguồn ngân sách của Nhà trường và các dự án đầu tư. Nhà trường ưu tiên tài trợ cho các hội nghị, hội thảo quốc tế để khuyến khích các nhà khoa học của Trường tham gia.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Nhà trường đã thành lập Hội đồng đảm bảo chất lượng, thiết lập Hệ thống mạng lưới đảm bảo chất lượng bên trong Trường, có các kế hoạch đảm bảo chất lượng. Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục giai đoạn 2014-2018 và được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục; 3 chương trình đào tạo được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo (Y khoa, Dược học trình độ đại học, Y tế công cộng trình độ thạc sĩ), đã hoàn thành tự đánh giá 7 chương trình đào tạo và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục chu kỳ 2. Nhà trường đã ban hành kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong; đã triển khai thực hiện phương án ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng; Kết quả đối sánh và tự đối sánh được Nhà trường sử dụng để tăng cường các hoạt động đảm bảo chất lượng và đổi mới, sáng tạo, như cải tiến chương trình đào tạo, cải tiến quy định, quy trình về đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, điều chỉnh các chính sách trong nghiên cứu khoa học, quy định khuyến khích, hỗ trợ giảng viên có các công bố quốc tế.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

Đề án tuyển sinh (bao gồm cả hệ đại học chính quy, vừa làm vừa học và sau đại học) của Nhà trường được xây dựng hàng năm phản ánh chính sách tuyển sinh của Trường. Trong quá trình xây dựng, rà soát chương trình đào tạo và chương trình dạy học, Nhà trường đã tham khảo các chương trình đào tạo và các chương trình dạy học của một số trường đại học trong và ngoài nước, đã khảo sát ý kiến của các nhà tuyển dụng lao động, giảng viên, chuyên gia và người học. Triết lý giáo dục của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đã được xác định là: "Lấy người học làm trung tâm - Lấy người bệnh làm trung tâm - Vì sức khoẻ cộng đồng". Nhà trường đã triển khai phân tích phổ điểm của các học phần. Hằng năm, các bộ môn/khoa đã tổ chức rà soát phương pháp đánh giá người học. Ngân hàng câu hỏi thi/đề thi được hội đồng thẩm định và đánh giá trước khi đưa vào sử dụng. Nhà trường có đa dạng các hình thức tư vấn, phục vụ và hỗ trợ người học. Nhà trường đã triển khai các hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Việc triển khai các hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý tài sản trí tuệ được thực hiện theo đúng quy định, không có trường hợp nào vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Các hoạt động hợp tác của Nhà trường

đã tập trung phát triển nguồn nhân lực, tăng cường cơ sở vật chất, trao đổi học thuật, nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Các hoạt động hợp tác đã giúp đưa giảng viên của Trường đi đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, tăng số lượng bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế… Nhà trường đã thực hiện đánh giá hiệu quả các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Trường đã có một số cải tiến về chương trình đào tạo, tạo nhiều cơ hội cho người học trải nghiệm thực tiễn thông qua các chương trình kết nối với các cơ sở y tế, tổ chức ngày hội việc làm, tăng cường các hoạt động giao lưu, trao đổi giữa sinh viên và các nhà tuyển dụng. Trong giai đoạn 2018-2022, Nhà trường đã công bố 183 bài báo trên các tạp chí thuộc danh mục ISI, Scopus và 724 bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước, trong đó có sự tham gia của các đối tác. Hằng năm, Trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động trong đó có hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng và triển khai thực hiện. Chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác định tương đối rõ ràng trong Chiến lược phát triển Trường đến năm 2025, tầm nhìn 2030 và dự toán thu chi tài chính hằng năm.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ mô hình đại học trong quy định của Luật Giáo dục đại học, phân tích kỹ điều kiện khách quan và nguồn lực hiện có của Trường để xây dựng Đề án phát triển thành Trường Đại học Khoa học sức khoẻ vào năm 2030 như Quy hoạch tổng thể phát triển Trường được Bộ Y tế phê duyệt vào năm 2016.

2. Các đơn vị thuộc cơ quan quản trị nên có quy định cụ thể định kỳ hằng năm thực hiện việc rà soát, đánh giá cơ cấu tổ chức và đánh giá tính hợp lý, hiệu quả của các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành.

3. Căn cứ quy định của Luật giáo dục Đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nhà trường cần rà soát lại Quy định chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của các đơn vị của Trường và của một số trung tâm.

4. Nhà trường cần xác định cụ thể lộ trình, các mốc thời gian thực hiện và hoàn thành cụ thể, để có thể chuyển tải các kế hoạch cốt lõi trong Chiến lược vào Kế hoạch triển khai thực hiện.

5. Nhà trường cần có biện pháp huy động nhiều hơn sự tham gia đóng góp ý kiến của các bên liên quan khi triển khai rà soát chính sách đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

6. Nhà trường nên tạo được động cơ cho đội ngũ giảng viên đăng ký đi học nghiên cứu sinh để có thể gia tăng tỷ lệ giảng viên có học vị tiến sỹ.

7. Nhà trường nên tăng cường và đa dạng hóa các nguồn thu, tăng nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; cần có giải pháp tăng thu nhập và cải thiện mức sống cho cán bộ, giảng viên và nhân viên.

8. Nhà trường cần định kỳ hằng năm rà soát, đánh giá hiệu quả về đào tạo, nghiên cứu khoa học, hiệu quả kinh tế của các quan hệ hợp tác đối ngoại để có thể điều chỉnh/bổ sung và đưa ra chính sách và giải pháp phù hợp nhằm duy trì, phát triển và mở rộng mạng lưới các quan hệ đối tác đối ngoại.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Nhà trường cần rà soát lại các KPIs trong chiến lược về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2020-2025 để lượng hóa cụ thể những chỉ số thực hiện/chỉ tiêu chính còn mang tính định tính nhằm đảm bảo khả năng đo lường, đánh giá được một cách chính xác nhất về mức độ đạt được các chỉ tiêu.

10. Nhà trường nên đề cập và có những phân tích đầy đủ về những vấn đề còn vướng mắc, những khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện những khuyến nghị mà Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài chu kỳ trước đó đã nêu ra.

11. Nhà trường cần tổ chức nghiên cứu và trao đổi rút kinh nghiệm về phương thức tổ chức đánh giá hiệu quả của các chính sách, quy trình và kế hoạch quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong để việc đánh giá này được triển khai đảm bảo tính khoa học và mang lại kết quả hữu ích, có tính thuyết phục cao phục vụ hiệu quả cho quá trình hỗ trợ và cải tiến hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

12. Đối với các báo cáo so chuẩn, đối sánh, từ kết quả thu được, Nhà trường cần phân tích và rút ra các kết luận và khuyến nghị để các đơn vị trong Trường sử dụng làm căn cứ cho rà soát, cải tiến các hoạt động tương ứng.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

13. Nhà trường cần tăng cường đầu tư thêm về cơ sở vật chất, tài chính và nguồn nhân lực cho công tác tư vấn và truyền thông tuyển sinh trình độ đại học và sau đại học, cần khai thác sử dụng đa dạng hơn các nền tảng công nghệ, mạng xã hội giới thiệu trên báo chí, tham gia ngày hội tuyển sinh.

14. Nhà trường cần rà soát lại một số chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần trình độ đại học và sau đại học, cập nhật, bổ sung thêm các nguồn tài liệu giảng dạy và tài liệu tham khảo mới.

15. Nhà trường cần tăng cường sự kết nối, phối hợp chặt chẽ hơn nữa với bệnh viện thực hành, mở rộng liên kết với các bệnh viện ở các tỉnh, để thiết lập và mở rộng được nhiều cơ sở thực tập, thực tế cho sinh viên của Trường; tạo điều kiện và tăng cường cho sinh viên đi thực hành, thực tập, thực tế tiếp cận các kiến thức mới.

16. Nhà trường cần tiếp tục nghiên cứu để áp dụng lý thuyết trắc nghiệm hiện đại vào phân tích, đánh giá toàn bộ các phương pháp kiểm tra, đánh giá người học.

17. Nhà trường nên nghiên cứu việc định kỳ tổ chức các hội nghị chuyên đề nhằm rà soát, đánh giá toàn diện hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học, từ đó đề xuất các giải pháp, cải tiến để hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học đạt hiệu quả cao hơn.

18. Nhà trường cần rà soát và biên chế các nhóm nghiên cứu mạnh của Trường để đảm bảo các thành viên và các thành phần của nhóm đáp ứng các điều kiện được quy định tại Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

19. Nhà trường cần kịp thời đưa vào các quy định liên quan cũng như các kế hoạch cụ thể hơn về việc định kỳ hằng năm khảo sát các bên liên quan về công tác quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường.

20. Nhà trường cần tổ chức việc đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác đối tác với sự tham gia của các bên liên quan trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

21. Nhà trường nên rà soát và bổ sung trách nhiệm phục vụ cộng đồng đối với các Trung tâm có nhiệm vụ triển khai các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học phục vụ cộng đồng và bổ sung thêm vào quy định về kết nối và phục vụ cộng đồng về hoạt động của các trung tâm này.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

22. Nhà trường cần phân tích, tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến ngành Y học dự phòng và ngành Điều dưỡng có tỷ lệ thôi học cao để giảm tình trạng thôi học của sinh viên, đặc biệt trong hoàn cảnh tuyển sinh 2 ngành này còn gặp nhiều khó khăn, chưa tuyển đủ chỉ tiêu.

23. Nhà trường nên nghiên cứu để đưa ra được quy định hướng dẫn hỗ trợ về chuyên môn nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giảng viên tăng thêm động lực và nhiệt huyết đam mê hơn trong việc tham gia phát triển các nghiên cứu, các công bố khoa học và phát triển các sản phẩm trí tuệ.

24. Nhà trường cần hoàn thiện Bộ chỉ số thị trường giáo dục của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, trong đó cần bổ sung thêm các chỉ số định lượng, thể hiện rõ hơn thị phần của các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng cũng như ảnh hưởng của Nhà trường với xã hội, vị trí của Nhà trường trong hệ thống các trường đại học thuộc khối ngành sức khoẻ nói riêng và các trường đại học của Việt Nam nói chung.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.